TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/HS-ST
Ngày: 29-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chót

2. Ông Lê Văn Mứt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng – Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2017/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3308/2017/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá V, sinh năm 1972 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú số: 65/4 ấp TT, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Đặng Thị T (chết); vợ: Nguyễn Thị Thu H và 01 người con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 39 ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại Tòa.

- Người bị hại: Trần Văn T, sinh năm 1987, ĐKTT: ấp An Bình, xã Mỹ An, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Huỳnh Kiến T, sinh năm 1981, ĐKTT: khu phố 1, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1970, ĐKTT: ấp TT, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bến Tre. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá V là người làm thuê cho anh Trần Văn T, sinh năm 1987, ngụ ấp AB, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre và thường ngủ lại tại nhà của anh T. Do cần tiền để tiêu xài nên Nguyễn Bá V nảy sinh ý định mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn xanh đen, biển số đăng ký 71S4 – 8079 của anh Tùng mang đi cầm cố. Để thực hiện ý định trên, vào khoảng 07 giờ ngày 15 tháng 8 năm 2017, Nguyễn Bá V giả vờ bị bệnh và hỏi mượn xe mô tô nêu trên đang dựng tại nhà của anh Tùng (tọa lạc tại ấp AB, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre) để đi mua thuốc uống. Tin lời V, anh Tùng đồng ý cho V mượn xe. Sau khi mượn được xe, Nguyễn Bá V điều khiển đến tiệm cầm đồ Sáu Lai (tọa lạc tại khu phố 1, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bến Tre, do anh Huỳnh Kiến T làm chủ) cầm cố xe nêu trên cho anh T được 4.000.000 đồng. Với số tiền trên, Nguyễn Bá V sử dụng 2.100.000 đồng để chuộc xe mô tô của bị cáo đã cầm cố trước đó tại đây (hiện xe này bị cáo đã bán cho người khác, không nhớ biển số, đặc điểm xe), số tiền còn lại, bị cáo tiêu xài cá nhân.

Riêng anh Trần Văn T, sau khi cho Nguyễn Bá V mượn xe nhưng không thấy V đem xe về trả liền gọi điện thoại cho V nhiều lần thì được biết V đã mang xe đi cầm cố nên trình báo cơ quan Công an. Qua làm việc, Nguyễn Bá V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm:

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 086181, tên chủ xe là Võ Thị Dung, biển số đăng ký: 71S4-8079.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn: xanh – đen, số máy 9E-6149327, số khung 06Y-149306, biển số đăng ký: 71S4-8079, xe đã qua sử dụng.

Ngoài ra, ngày 14 tháng 9 năm 2017, Nguyễn Bá V đã tự nguyện giao nộp số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) để trao trả lại cho anh Huỳnh Kiến Tường.

Tại kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐG ngày 22 tháng 8 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận xe mô tô mà Nguyễn Bá V đã chiếm đoạt nêu trên trị giá 6.335.000 đồng (Sáu triệu ba trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Ngày 24 tháng 8 năm 2017 và ngày 06 tháng 11 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú đã trao trả xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đã tạm giữ cho người bị hại Trần Văn T và trao trả số tiền 4.000.000 đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Kiến T theo biên bản về việc trao trả tài sản ngày 24 tháng 8 năm 2017 và Quyết định xử lý vật chứng số 17 ngày 03 tháng 11 năm 2017. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, riêng người bị hại Trần Văn T xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 36/KSĐT-KT, ngày 23-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá V về "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 29-12-2017. Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Trần Văn T đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Kiến T đã nhận lại tiền không yêu cầu gì khác nên đề nghị Tòa không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Bá V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và có yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra người bị hại Trần Văn T có yêu cầu về trách nhiệm hình sự đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Kiến T không có yêu cầu gì.

Bị cáo Nguyễn Bá V không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạnh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bá V tuy thay đổi lời khai là bị cáo nảy sinh ý định cầm cố xe của anh Trần Văn T sau khi bị cáo mượn xe của anh T nhưng không có chứng cứ nào chứng minh cho lời trình bày này của bị cáo. Từ đó có căn cứ kết luận, bị cáo Nguyễn Bá V nhằm mục đích có tiền tiêu xài đã nảy sinh ý định mượn xe mô tô hiệu HONDA WAVE, biển số đăng ký 71S4 – 8079, của anh Trần Văn Tùng, sinh năm 1987, mang đi cầm cố. Vào khoảng 07 giờ ngày 15 tháng 8 năm 2017, Nguyễn Bá V giả vờ bị bệnh rồi hỏi mượn xe mô tô nêu trên (đang dựng tại nhà anh Tùng , tọa lạc tại ấp AB, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre) để đi mua thuốc. Sau khi được anh T đồng ý, V điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Sáu Lai, tọa lạc tại khu phố 1, thị trấn T, huyện P, tỉnh Bến Tre, cầm cố cho anh Huỳnh Kiến T (là chủ tiệm cầm đồ) với giá 4.000.000 đồng. Qua định giá xác định tài sản mà bị cáo Nguyễn Bá V chiếm đoạt có giá trị là 6.335.000 đồng (Sáu triệu ba trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Bá V đã đủ yếu tố cấu thành "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Bá V là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện điều đó đã

làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội và thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: bị cáo Nguyễn Bá V có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) để trao trả lại cho anh Huỳnh Kiến T; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra người bị hại có yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, nhưng để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung cho cộng đồng cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo đồng thời giao bị cáo cho gia đình và Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục bị cáo trong suốt thời gian chấp hành thử thách theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Trần Văn T đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Huỳnh Kiến T đã nhận lại tiền không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá V phạm "Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Bá V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là 29 tháng 12 năm 2017.

Giao bị cáo Nguyễn Bá V cho Ủy ban nhân dân T, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục bị cáo trong suốt thời gian thử thách. Trường hợp trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Bá V có thay đổi nơi cư trú thì thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Trần Văn T đã nhận lại tài sản, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Huỳnh Kiến T không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Bá V nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ khi nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Viện KSND huyện Thạnh Phú;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;*
- *Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;*
- *Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;*
- *Công an huyện Thạnh Phú;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Thanh Minh